

Triết học về Cyberspace

❖ Nguyễn Hữu Liêm

Bạn hãy tưởng tượng rằng mình đang ở trong một căn lều nơi một trại trà giữa núi đồi Bảo Lộc, ngồi bên một máy vi tính để “bước” vào thư viện đại học Harvard. Bạn chọn một cuốn sách. Cuốn sách hiện lên trên màn ảnh vi tính như hình thể thực tế của cuốn sách bên ngoài. Bạn “giở” từng trang và đọc thoáng qua. Bạn “gấp” sách lại và nhìn ra cửa sổ. Bên ngoài cơn nắng vàng cao nguyên Việt Nam chiếu xuống thung lũng xanh rờn bên kia đồi. Bạn cảm thấy chính mình đối diện với hai cõi thực tại: thực tại của *virtual reality* qua kỹ thuật điện tử đối lại thực tại của tổng thể thân xác trong môi trường mà bạn đang hiện diện trong đó. Bạn bỗng hỏi: Thực tại nào là *thực*? Biên giới giữa *thực* và *không thực* nằm ở đâu?

Trong thực tại “gần như thực” của *virtual reality*, thế giới của *cyberspace* là tổng thể hiện hữu khác: một cõi vượt thời gian và không gian để tất cả chỉ còn là tín hiệu của một trật tự điện toán vượt ra khỏi biên độ thế giới vật thể. Ở đó, bạn có thể đi lướt qua hàng ngàn đề mục của thư viện với tốc độ của ánh sáng. Bạn chọn lựa tin tức và dữ kiện trên tầm mức hàng ngang: mọi thứ đều được sắp hàng ngang như nhau và chỉ cần một nút bấm là bạn có thể bước vào gần như mọi cửa ngõ tin tức. Đây là *hypertext*: bản chất liên hệ trên căn bản *nodal order*- không có lịch sử từ khái niệm hay nội dung. Tất cả đều nằm trong một hàng ngang tuyệt đối mà sự di động tâm ý của kẻ đi tìm vượt qua hàng triệu biên giới vô hình trong khoảnh khắc. Một cõi hiện hữu là một màn ảnh của *digital beings*: hữu thể (*being*) và hư không (*nothingness*) biến dạng và tương giao qua dạng thức 1/0 để tạo nên một thế giới đầy thực tính cho kẻ đối diện - nếu hẳn muốn đi tìm. Kẻ đi tìm, *searcher*, không còn là của thân xác vượt non sông nữa- mà là của chủ ý qua *cursor* và con chuột (*mouse*) di động trong khoảng mặt bằng không quá vài phân tây.

Trong *cyberspace*, sinh hiện là của tín hiệu - một giòồng sống của ý thức và thân xác được cấu thành từ một gốc rễ *ontology* hoàn toàn trừu tượng và vượt quá nghiệm thực tính. Paul J. Tipler, trong tác phẩm về vật lý học

mới nhất, *The Physics of Immortality (Vật Lý Học về tính Bất Tử)*, (1994) định nghĩa sự sống, *life*, bằng khái niệm “living being” (sinh thể): *A “living being” is any entity which codes information with the information coded being preserved by natural selection. Thus “life” is a form of information processing, and the human mind- and the human soul- is a very complex computer program. (Một sinh thể là bất cứ đơn thể nào vốn ấn ký tín hiệu để từ đó ấn ký tín hiệu này được tồn giữ bởi sự đả lọc tự nhiên. Do đó, “đời sống” là một thể thức vận hành tín hiệu, và dấu ớc nhân loại - và linh hồn con người- là một chương liệu điện toán rất phức tạp)*. Từ đó, theo Tipler, thì con người, mỗi chúng ta, có thể là bất tử trong tinh thần Cơ Đốc Giáo, và sẽ sống lại ở một điểm cuối cùng tối hậu khi mà tất cả những sinh nghiệm của linh hồn và thể xác của tất cả các cá nhân và qua tất cả các kiếp sống luân hồi đều được dữ kiện hóa trong phạm trù khái niệm và *simulated* (giả động) lại. Chúng ta, mỗi người, sẽ sống lại trên căn bản dữ kiện được *simulated* lại trên cõi sinh động của khái niệm bằng *computer*. Đời sống, vì thế, là hoàn toàn mang bản chất kỹ thuật. Cảm nhận vui sướng, đau khổ đều có thể *simulated* bằng dữ kiện trên căn bản *digital beings*. Và “linh hồn” (soul) chỉ là một *computer program*. Hơn nữa, lịch sử, theo tinh thần phê phán tiêu cực của Nietzsche đã trở thành sự thực: một tiến trình sinh nở, tiếp nối những lỗi lầm của tín hiệu và khái niệm - *history is nothing but a process of self-replication of errors*. Từ đó, chủ nghĩa *Darwinism* trở nên một lý thuyết không còn nằm ở mức độ thuần sinh vật vì thế giới của *computer* và *cyberspace* tiến hóa quá nhanh và quá thực. Tất cả những gì đang làm bận tâm các chuyên viên kỹ thuật ở vùng *Sillicon Valley, California* này đều chỉ mới được phát minh ra trong vòng hai năm qua và chúng sẽ trở nên lạc hậu và biến mất trong vòng hai năm tới. Đời sống chỉ còn là những nỗ lực hoàn chỉnh hệ thống trật tự dữ kiện hàng ngang. Con người bị tràn ngập với dữ kiện để tất cả không còn cái gì là quan trọng. Tất cả là con số. Cái *thực* và cái *không thực* sinh hiện theo từng

Triết Học Về Cyberspace

phút chốc của tâm ý bất định của kẻ ngồi trước máy *computer*. Như một trong chúng ta cầm cái *remote control* của TV bấm liên tục cả trăm băng tầng mà không có gì đáng để coi. Đây là *tragedy of the too much*, (thảm kịch của sự có quá nhiều). Chúng ta không còn suy nghĩ, không còn thao thức với sách vở như người xưa. Chúng ta có quá nhiều nhưng không có gì cả.

Trong thế giới *cyberspace*, đời sống không còn là sinh nghiệm dục thức (*sensual immediacy*): chúng ta rơi vào cõi thực nghiệm mới mà tất cả kinh nghiệm bản thân và tri thức chỉ là hệ quả của một *logical order*. Như nhà luận lý học lừng danh W. Quine quan niệm: con người thực tại, cá thể như tôi và anh, không có một thực tính (*reality*) cao hơn hay khác chi là giá trị của một biến số, “to be the value of a variable.” Hay nói theo Micheal Heim, trong cuốn “Siêu Hình Học về Cõi Gần Như Thực” (*The Metaphysics of Virtual Reality*) (1993), thì trong thế giới *virtual reality*, cá nhân sinh động trong cõi thuần thể thức và tách biệt trừu tượng, “pure formality and abstract detachment.” Heim trích quan điểm của triết gia Nhật Kitaro Nishida về “logic của tính không”: hiện hữu thì toàn phương và vô thể, “omnidirectional and formless.” Cá nhân trở nên hư không và tất cả, “nothing and everything”: hấn chỉ là một đơn vị tín hiệu kết hợp qua tâm ý từ phạm trù khái niệm. Thế là lịch sử trở nên một cuộc đời của Khái Niệm, “a life of the Concept” như G. F. Hegel đã viết khoảng hai trăm năm trước.

Và kẻ đi tìm đánh mất chính mình trong *cyberspace*?

Không. Thân xác của bạn ở Lâm Đồng vẫn ngồi bên cửa sổ căn nhà tranh. Ngoài cửa tiếng rao bán bánh mì báo hiệu màn đêm Việt Nam đang đến. Hình ảnh em bé bảy tuổi xanh xao vác bao bánh mì nặng trĩu trên vai rao trong sương lạnh núi đồi - làm cho bạn tỉnh thức.

Bạn có thể hình dung đứa bé là đứa con gái thân yêu của bạn. Và bạn đối diện với một thực tính của cuộc đời - một cõi sống bi đát vì *sensual immediacy* vẫn tràn ngập hiện hữu khi mà nghiệp lực tri thức của xã hội và con người chưa được nâng lên đến phạm trù khái niệm. Bạn gọi em bé vào để mua một ổ mì nóng. Cầm ổ bánh mì ấm trên tay, cảm thức với cuộc đời, với khổ đau của sự sống mà đôi mắt em bé trước mặt đánh thức tận đáy sâu tâm hồn bạn. Bạn có muốn chỉ như triết gia Heidegger ngồi trong túp lều tranh nghiêng ngả cố thử để tìm ra ý nghĩa của *Being* - hay là bạn phải sống thật như là một con người chung đụng và chia sẻ với tất cả con người chung quanh bạn - ở đây, của xứ Lâm Đồng, Việt Nam. Thực tế nào là chọn lựa cho bạn?

Thế giới ngày nay đang bị chia ra thành hai cõi: cõi của *cyberspace* - nơi mà thực tính chỉ là *virtual reality* mà giá trị sinh hiện là một hệ thống tín hiệu của *digital logic*; còn cõi còn lại là của phần lớn những con người thực hữu, đầy khổ đau. Họ là em bé bán bánh mì buổi sáng, bà mẹ bảy mươi tuổi còn lận lộn giữa nương tranh, anh phu xe đói khát, vật vã giữa cuộc sống cay nghiệt, cô gái bán thân tủi nhục ở ven đường. Của tất cả chúng mình đang sinh hiện trong một cảm nhận về giá trị thuần dẫu trừ - cái mất nhiều hơn cái hy vọng.

Chúng ta bước vào *cyberspace* nhưng mà không quên cái Ta thực tại dính liền với khổ đau. Chúng ta có cảm tưởng như là có một thần đế đứng trên cao nhìn xuống cuộc đời, thấy con người chỉ là thuần dữ kiện. Kiến thức, như Leibniz nói, trở nên một thứ “*visio dei*” - hay là một tri thức toàn năng, *an omniscient cognition of the deity*, như M. Heim nói. Liệu rằng Thượng Đế trong mỗi chúng ta có cảm nhận được nỗi đau của em bé nghèo khó Việt Nam kia?

Oh! A vision without feeling. Can we?

